

Bản án số: 34/2018/HSST
Ngày: 01 - 03 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thủy - Bà Nguyễn Thị Lư.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HSST ngày 6 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2018, đối với bị cáo.

Sông A L; tên gọi khác, không, sinh năm 1980. Nơi sinh; xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Thường trú tại; bản ChĐ1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Sông A Ch 63 tuổi, con bà; Giàng Thị D 59 tuổi. Bị cáo có vợ; Giàng Thị Kh 41 tuổi, bị cáo có 02 con, con lớn nhất 19 tuổi, con nhỏ nhất 9 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo Sông A L, anh Tráng A Đ.

Địa chỉ: Bản LL, xã LL, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Giàng Thị Kh.

Trú tại: Bản Ch Đ 1, xã VH, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Anh Võ Trọng T.

Trú tại: Bản BN 2, xã VH, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 0 phút ngày 18/12/2017, Sông A L điều khiển xe máy biển kiểm soát: 26B1- 648.96 do Sông A L làm chủ sở hữu đi từ nhà ở bản CD1, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La đến xã XN huyện Vân Hồ mục đích tìm trâu về nhà nuôi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày trên đường đi về nhà đến bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ L gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi L không biết tên và địa chỉ. Người đó trao đổi bảo L cầm 01 gói hồng phiến ra ngã ba xã Vân Hồ, người đó sẽ trả tiền công, còn tiền công bao nhiêu L chưa hỏi cụ thể. L đồng ý và người đàn ông kẹp gói ma túy vào gác ba ga xe máy của L và đi ra trước, L điều khiển xe máy đi sau, khi đi đến đỉnh dốc bản Pa Cốp, xã Vân Hồ thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Sông A L đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm có.

01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 200 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp (L khai là ma túy tổng hợp viên hồng phiến), cân tịnh được 19,45 gam, rút 10 viên có trọng lượng 0,98 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 18,47 gam (Đã được niêm phong).

01 xe máy biển kiểm soát: 26B1- 648.96, 01 đăng ký xe máy mang tên Sông A L.

Tại bản kết luận giám định số: 103/KLMT ngày 21/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “L1” là chất ma túy; loại chất Methamphetamine, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,98gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 19,45 gam loại chất Methamphetamine”.*

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 5/02/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sông A L về tội; Tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sông A L phạm tội: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Sông A L mức án từ 6 (Sáu) năm tù đến 6 (Sáu) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sông A L được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng 18,47 gam Methamphetamine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26B1-648.96 kèm theo 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Sông A L.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Sông A L về tội: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Sông A L nhất trí với Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Giàng Thị Kh nhất trí như đề nghị của Viện kiểm sát tịch thu sung công quỹ Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26B1-648.96, kèm theo 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Sông A L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 18/12/2017, Sông A L trú tại bản ChĐi , xã VH, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Bị phát hiện và bắt quả tang tại bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đang vận chuyển, cất giấu trái phép 19,45 gam *Methamphetamine* . Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Sông A L phạm tội: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo Sông A L xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành căn vận dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 xét xử hướng có lợi đối với bị cáo. Bị cáo Sông A L vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “ Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét hành vi tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Sông A L với số lượng vận chuyển *Methamphetamine* tương đối lớn, vận chuyển trái phép chất ma túy mục đích để hưởng lợi lấy tiền công với số lượng và giá trị ma túy lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo Sông A L phạm tội trong trường hợp vận chuyển *Methamphetamine* với số lượng “ *Từ một gam đến dưới hai mươi gam* ” . Cần vận dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có mức hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Sông A L phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhân thân bị cáo là dân tộc thiểu số trình độ văn hóa hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xong nhân thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, do hám lợi nên coi thường pháp luật. Bị cáo Sông A L phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Sông A L còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sông chủ yếu vào nông nghiệp, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Sông A L đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với nguồn gốc số *Methamphetamine* bị thu giữ, theo lời khai của L là vận chuyển thuê cho một người đàn ông L không quen biết, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh ngoài lời khai duy nhất

của Sông A L ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người thuê L vận chuyển ma túy.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Số ma túy *Methamphetamine* thu giữ của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy bị cáo Sông A L dùng phương tiện đi lại, qua điều tra xác định chiếc xe máy là của bị cáo là chủ sở hữu bị cáo dùng phương tiện để vận chuyển ma túy cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Vận dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Bị cáo Sông A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Sông A L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Sông A L phạm tội; Tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sông A L 6 (Sáu) năm 6 (Sáu) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/12/2017”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sông A L được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì (Đã được niêm phong) bên trong đựng 18,47 gam *Methamphetamine* của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo Sông A L, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26B1-648.96, kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô số 057298 mang tên Sông A L.

4. Về án phí: Bị cáo Sông A L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Sòng A L biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Giàng Thị Kh được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình đã được tuyên./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long